

**UBND QUẬN LONG BIÊN**  
**TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU**  
**Năm học : 2023-2024**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  
**MÔN KHTN 6**  
**Thời gian: 90 phút**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN: (7 điểm)**

**Hãy tô vào chữ cái đứng trước đáp án đúng nhất.**

**Câu 1:** Trùng sốt rét lây nhiễm sang cơ thể người qua vật chủ trung gian nào?

- A. Muỗi Anopheles.      B. Muỗi Mansonia.      C. Muỗi Culex.      D. Muỗi Aedes.

**Câu 2:** Trùng biến hình có tên gọi như vậy là do

- A. di chuyển bằng chân giả làm cơ thể thay đổi hình dạng.  
B. cơ thể cấu tạo đơn giản nhất.  
C. cơ thể trong suốt.  
D. không nhìn thấy chúng bằng mắt thường.

**Câu 3:** Tiêu chí nào sau đây được dùng để phân loại sinh vật?

- (1) Đặc điểm tế bào.      (2) Mức độ tổ chức cơ thể.  
(3) Môi trường sống.      (4) Kiểu dinh dưỡng.  
(5) Vai trò trong tự nhiên và thực tiễn.

- A. (1),(2), (3), (5).      B. (2), (3), (4), (5).      C.(1), (2), (3), (4).      D.(1), (3), 4, (5).

**Câu 4:** Loại nấm nào sau đây được dùng làm thuốc?

- A. Nấm đùi gà.      B. Nấm kim châm.      C. Đông trùng hạ thảo.      D. Nấm thông.

**Câu 5:** Bệnh nào sau đây không phải do vi khuẩn gây nên?

- A. Bệnh kiết lị.      B. Bệnh tiêu chảy.      C. Bệnh vàng da.      D. Bệnh thủy đậu.

**Câu 6:** Trong số các tác hại sau, tác hại nào không phải do nấm gây ra?

- A. Gây bệnh nấm da ở động vật.      B. Gây bệnh viêm gan B ở người.  
C. Làm hư hỏng thực phẩm, đồ dùng.      D. Gây ngộ độc thực phẩm ở người.

**Câu 7:** Thực vật được chia thành các ngành nào?

- A. Nấm, Dương xỉ, Rêu, Quyết.      B. Rêu, Dương xỉ, Hạt trần, Hạt kín.  
C. Hạt kín, Quyết, Hạt trần, Nấm.      D. Nấm, Rêu, Tảo và Hạt kín.

**Câu 8:** Cấu tạo tế bào nhân thực, cơ thể đa bào, có khả năng quang hợp là đặc điểm của sinh vật thuộc giới nào sau đây?

- A. Khởi sinh.      B. Nguyên sinh.      C. Nấm.      D. Thực vật.

**Câu 9:** Trong các nhóm thực vật dưới đây, nhóm nào có tổ chức cơ thể đơn giản nhất?

- A. Rêu.      B. Hạt kín.      C. Dương xỉ.      D. Hạt trần.

**Câu 10:** Cơ quan sinh sản của thông có tên gọi là gì ?

- A. Túi bào tử.      B. Hoa.      C. Quả.      D. Nón.

**Câu 11:** Trong những nhóm cây sau đây, nhóm gồm các cây thuộc ngành Hạt kín là?

- A. Cây dương xỉ, cây hoa hồng, cây ổi, cây rêu.      B. Cây bưởi, cây táo, cây hồng xiêm, cây lúa.  
C. Cây nhãn, cây hoa ly, cây bào tím, cây vạn tuế.      D. Cây thông, cây rêu, cây lúa, cây vạn tuế.

**Câu 12:** Thực vật có vai trò gì đối với động vật?

- A. Ngăn biến đổi khí hậu.      B. Cung cấp thức ăn.  
C. Giữ đất, giữ nước.      D. Cung cấp thức ăn, nơi ở.

**Câu 13:** Trong các nhóm cây dưới đây, nhóm cây nào đều là những cây ăn quả?

A. Chuối, ổi, vải, táo.

B. Lúa, sắn, mít, chuối.

C. Khoai lang, vải, cà phê, thanh long.

D. Cà phê, ca cao, tiêu, điều.

**Câu 14:** Cho các vai trò của thực vật như sau:

(1) Cung cấp thức ăn, nơi ở cho một số loài động vật.

(2) Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

(3) Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho các ngành sản xuất.

(4) Cân bằng hàm lượng oxygen và carbon dioxide trong không khí

(5) Làm cảnh.

Những đáp án thể hiện vai trò của thực vật đối với đời sống con người là

A. (1), (3), (5).

B. (2), (4), (6).

C. (2), (3), (5).

D. (1), (4), (6).

**Câu 15:** Cá heo trong hình bên là đại diện của nhóm động vật nào sau đây?

A. Cá.

B. Thú.

C. Lưỡng cư.

D. Bò sát.



**Câu 16:** Cho các vai trò sau của động vật như sau:

(1) Cung cấp thực phẩm

(2) Hỗ trợ con người trong lao động

(3) Là thức ăn cho các động vật khác

(4) Gây hại cho cây trồng

(5) Bảo vệ an ninh

(6) Là tác nhân gây bệnh hoặc vật trung gian truyền bệnh

Những lợi ích của động vật trong đời sống con người là

A. (1), (3), (5).

B. (2), (4), (6).

C. (1), (2), (5).

D. (3), (4), (6).

**Câu 17:** Hình thức dinh dưỡng của động vật chủ yếu là

A. dị dưỡng.

B. tự dưỡng.

C. dị dưỡng và tự dưỡng.

D. dị dưỡng hoặc tự dưỡng.

**Câu 18:** Nhận định nào sau đây **không** đúng về vai trò của một số loài động vật?

A. Cừu cho lông sử dụng làm đồ mĩ nghệ và đồ trang sức.

B. Giun đất có khả năng cải tạo đất, giúp đất tơi xốp.

C. Ong, bướm giúp thụ phấn cho cây và phát tán hạt.

D. Chim sẽ ăn nhiều sâu bọ có hại cho nông nghiệp.

**Câu 19:** Cho các nhóm động vật dưới đây, nhóm đều là các động vật gây hại cho con người là

A. rết, lươn, rắn hổ mang, chuột túi.

B. sứa, cua, trai, rắn.

C. san hô, rùa, ếch, chim cánh cụt.

D. giun đũa, ốc bươu vàng, con hà, chuột.

**Câu 20:** Trong các giai đoạn sống của loài sâu bướm, giai đoạn sống nào gây phá hoại mùa màng nhiều nhất?

A. Sâu.

B. Nhộng.

C. Bướm.

D. Trứng.

**Câu 21:** Châu chấu là loài thuộc ngành động vật nào?

A. Thân mềm.

B. Có xương sống.

C. Chân khớp.

D. Ruột khoang.

**Câu 22:** Cá cóc Tam Đảo trong hình dưới đây là đại diện của nhóm động vật nào sau đây?

A. Lớp lưỡng cư.

B. Lớp chim.



C. Lớp bò sát.

D. Lớp thú.

**Câu 23:** Các loài động vật thuộc ngành động vật có xương sống là

A. chim bồ câu, mèo, gà, ếch.

B. chim bồ câu, gà, tôm đồng, ếch.

C. mèo, gà, trai sông, lợn.

D. bò, mực, gà, cá.

**Câu 24:** Cá heo thuộc lớp Động vật có vú vì

A. đẻ con và nuôi con bằng sữa.

B. sống dưới nước, di chuyển bằng vây.

C. có thân hình thoi, bơi được với tốc độ cao.

D. cơ thể phủ lông mao, nuôi con bằng sữa.

**Câu 25:** Để giúp cá thích nghi với đời sống ở dưới nước, cá có đặc điểm thân hình thoi, dẹp hai bên để

A. làm giảm sức cản của dòng nước khi bơi lội.

B. tạo vẻ đẹp và phân biệt với các loài sinh vật khác.

C. Giúp tăng diện tích tiếp xúc của cơ thể với môi trường nước.

D. giúp giảm khối lượng cơ thể để bơi lội dễ dàng.

**Câu 26:** Cho các loài động vật sau:

(1) Sứa

(2) Cá ngựa

(3) Giun đất

(4) Mực

(5) Éch giun

(6) Tôm

(7) Rắn

(8) Rùa

Loài động vật nào thuộc ngành động vật không xương sống?

A. (1), (3), (4), (6).

B. (2), (4), (6), (8).

C. (3), (4), (5), (8).

D. (1), (2), (6), (7).

**Câu 27:** Đâu là nhận định đúng về vai trò của đa dạng sinh học đối với tự nhiên?

A. Giúp giữ đất, điều hòa khí hậu và giữ cân bằng hệ sinh thái.

B. Cung cấp nguồn thức ăn và tài nguyên phong phú cho con người.

C. Làm tăng vẻ đẹp thiên nhiên phục vụ du lịch, nghỉ dưỡng.

D. Gia tăng cạnh tranh giữa các loài sinh vật, dễ gây ô nhiễm môi trường.

**Câu 28:** Virus sống kí sinh nội bào bắt buộc vì chúng

A. có kích thước hiển vi.

B. có cấu tạo tế bào nhân sơ.

C. Chưa có cấu tạo tế bào.

D. có hình dạng không cố định.

## II. TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

**Câu 1(2 điểm):** Dựa vào thông tin trong bảng sau hoàn thành các bài tập từ 1-3:

Đặc điểm	Các nhóm thực vật			
	(1)	(2)	(3)	(4)
Rễ chính thức	có	có	có	không
Mạch dẫn	có	có	có	không
Bào tử	có	không	không	có
Hoa, quả	không	có	không	không
Nón	không	không	có	không
Hạt	không	có	có	không

1. Hãy xác định tên của các nhóm thực vật từ (1) đến (4).

2. Hãy cho biết môi trường sống của mỗi nhóm thực vật từ (1) đến (4).

3. Trong các nhóm thực vật từ (1) đến (4), nhóm nào tiến hoá nhất về sinh sản? Tại sao?

**Câu 2 (1 điểm):** Trong tiết học tìm hiểu sinh vật ngoài thiên nhiên, bạn A đã ghi chép lại xung quanh lớp học của bạn những loài sinh vật như sau: ***Rêu, dương xỉ, phượng vĩ, vượn tuế, chuột, rết, giun đất***, nhưng còn chưa biết cách phân loại chúng. Em hãy xây dựng sơ đồ khóa lưỡng phân để phân loại các loài trên giúp bạn A.

Chúc các con làm bài tốt!

--- HẾT ---